

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ PHƯỚC LONG
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Bản án số: **24/2020/HS-ST**

Ngày: 23 -4 -2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHƯỚC LONG, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Nghĩa

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Xuân Thuần

Ông Nguyễn Khắc Thế

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Như Ý – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn thị Thu Thảo- Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 4 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 24/2020/TLST-HS ngày 03 tháng 3 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2020/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Hồng H, sinh năm: 1977; Tại: Hậu Giang; HKTT: khu phố S, phường L, thị xã P, tỉnh Bình Phước, Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo, Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 4/12; Cha là ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1937 và bà Lê Thị T, sinh năm 1944; Cùng HKTT: Ấp A, xã V, thành phố V, tỉnh Hậu Giang. Bị cáo có 10 anh chị em, lớn nhất sinh năm 1963; nhỏ nhất sinh năm 1986. Bị cáo có chồng là Huỳnh Văn D, sinh năm 1972, bị cáo có 02 người con, lớn nhất sinh năm 1999, nhỏ nhất sinh năm 2001; cùng ngụ tại: khu phố S, phường L, thị xã P, tỉnh Bình Phước. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam vào ngày 15/11/2019 đến ngày 22/01/2020 được thay thế biện pháp ngăn chặn cho gia đình bảo lãnh. Bị cáo hiện tại ngoại, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: Nguyễn Hồng N, sinh năm 1987, địa chỉ: Khu phố S, phường L, thị xã P, tỉnh Bình Phước (Vắng mặt) và Nguyễn Văn C, sinh năm 1988, địa chỉ: Khu phố H, phường P, thị xã P, tỉnh Bình Phước (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 15/11/2019, cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã Phước Long tiến hành kiểm tra quán cà phê H&D tại khu phố S, phường L, thị xã P và bắt quả tang Nguyễn Thị Hồng H (là chủ quán cà phê) đang nhận ghi số đề cho Nguyễn Hồng T với số tiền 1.940.000 đồng. Tại đây, cơ quan CSĐT Công an thị xã Phước Long cũng đã thu giữ nhiều bìla cứng bằng vỏ cây thuốc lá “Jet” trên mặt bìla cứng có ghi các chữ và số H khai nhận đó là các số đánh và số tiền đánh đề mà H nhận ghi cho những người đến uống nước tại quán vào ngày 15/11/2019; thu giữ trên người H số tiền 8.165.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 4 màu trắng cùng sim số 0824.828.858 và 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen cùng sim số 0973.949.714 (bút lục số 01-02); thu giữ phía dưới hộc bàn pha chế 01 máy tính hiệu Casino màu đen, số tiền 26.600.000 đồng và 03 tờ giấy bằng bìla cứng của cây thuốc lá hiệu “Hero”, 01 tờ giấy bằng bìla cứng của cây thuốc lá hiệu hiệu “555” mặt phía trong có ghi nhiều chữ và số tại vách tôn phía sau bàn pha chế (bút lục 16-17).

Quá trình điều tra, cơ quan CSĐT Công an thị xã Phước Long đã xác định được như sau:

Nguyễn Thị Hồng H nhận ghi số đề trực tiếp tại quán nước H&D do mình làm chủ cho những người đến quán uống nước có nhu cầu và nhận ghi số đề bằng cách nhận tin nhắn qua điện thoại di động các số thuê bao 0824.828.858 và số 0973.949.714 của H. Khoảng 13 giờ ngày 15/11/2019, H đã ghi số đề tại quán cho Nguyễn Hồng T và 06 người đến uống nước tại quán (không xác định rõ nhân thân, lai lịch) với số đánh và số tiền đánh cụ thể là: bao lô các số 19, 75, 25, 65, 77, 35, 30, 68, 73, 63, 31 với số tiền 10.000 đồng mỗi số; bao lô các số 19, 22 với số tiền 3.000 đồng mỗi số; bao lô các số 69, 82, 92 với số tiền 5.000 đồng mỗi số; bao lô các số 15, 16, 51, 61 với số tiền 30.000 đồng mỗi số; bao lô số 32 với số tiền 20.000 đồng; đầu các số 65, 25 số tiền 50.000 đồng mỗi số; đuôi số 65, 25 số tiền 5.000 đồng mỗi số; đầu số 032 số tiền 50.000 đồng, đuôi số 032 số tiền 50.000 đồng; đầu số 16 số tiền 200.000 đồng, đuôi số 16 số tiền 200.000 đồng. Tổng số tiền mà H đã nhận ghi số đề cho Nguyễn Hồng T và những người đến uống nước tại quán vào ngày 15/11/2019 là **5.308.000** đồng (bút lục 09).

Tại nội dung các tin nhắn được lưu trong điện thoại di động của H cơ quan CSĐT Công an thị xã Phước Long đã xác định H đã dùng điện thoại có sim thuê bao số 0824.828.858 để nhận ghi số đề cho các số thuê bao 0988.153.386, 0974.320.239, 0357.719.699, 0989.843.089, 0358.306.381, 0978.547.770 và sử dụng sim thuê bao số 0973.949.714 để ghi số đề cho các số thuê bao 0328.815.586, 0888.100.077, 0989.843.089, 0389.715.720, 0868.763.759, 0383.577.501 với tổng số tiền qua tin nhắn điện thoại là **16.600.000** đồng (bút lục số 05-06).

Quá trình điều tra, Nguyễn Thị Hồng H khai nhận việc ghi số đề cho những người có nhu cầu đến quán uống nước và nhắn tin qua số điện thoại di động của H cách đây khoảng 01 tháng. Việc thắng thua được căn cứ vào kết quả xổ số đài chính các Công ty xổ số miền Nam xổ trong ngày. Nếu đánh bao lô 02 số thì H tính với những người đánh bạc 13,5 lô trên tổng số 18 lô, nếu đánh bao lô 03 số thì tính 13,5 lô trên tổng số 18 lô còn nếu đánh đầu đuôi thì tính 80% trên tổng số tiền đánh.

Cách chơi và tỷ lệ thắng thua như sau:

Đánh đầu là đánh 02 số của giải tám; đánh đuôi là đánh 02 số cuối của giải đặc biệt, tỷ lệ thắng thua là 01 thắng 70 lần;

Đánh bao lô 02 số là đánh 02 số cuối của tất cả các giải từ giải tám đến giải đặc biệt (18 số hay còn gọi là 18 lô), tỷ lệ thắng thua là 01 thắng 70;

Đánh bao lô 03 số là đánh 03 số cuối của các giải từ giải bảy đến giải đặc biệt (17 số hay còn gọi là 17 lô), tỷ lệ thắng thua là 01 thắng 500;

Đánh xiú chủ (đầu đuôi 03 số) là đánh 03 số của giải bảy và 03 số cuối của giải đặc biệt, tỷ lệ thắng thua là 01 thắng 500;

Đá là đánh bao lô 02 số của hai số đánh từ giải tám đến giải đặc biệt (có 18 số hay còn gọi là 18 lô), tỷ lệ thắng thua là 01 thắng 500.

Sau khi nhận số đánh và tiền từ những người chơi, H tổng hợp và giao cho người phụ nữ tên “L3” (không xác định rõ nhân thân, lai lịch) để hưởng hoa hồng (bút lục số 72-75).

Quá trình điều, cơ quan CSĐT Công an thị xã Phước Long cũng đã xác định:

Số tiền thu 8.165.000 đồng thu giữ trên người của Nguyễn Thị Hồng H là tiền H nhận được từ những người đến quán ghi số đề (bút lục 72-75) cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

01 điện thoại di động hiệu Iphone 4 màu trắng số Imei 012533005393661 cùng sim số 0824.828.858; 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen số Imei 355228083079184 cùng sim số 0973.949.714 H dùng để nhắn tin ghi số đề và 01 máy tính hiệu Casino dùng để tính tiền cho những người chơi đề cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

Số tiền 26.600.000 đồng là tiền có được từ việc buôn bán quán nước, không dùng để đánh bạc (bút lục 72-75) nên ngày 25/02/2020 Viện KSND thị xã Phước Long đã trả lại cho Nguyễn Thị Hồng H.

Đối với 01 tờ giấy bằng bìa cứng của vỏ cây thuốc lá hiệu “Jet”, 03 tờ giấy bằng bìa cứng của vỏ cây thuốc lá hiệu “Hero”, 01 tờ giấy bằng bìa cứng của vỏ cây thuốc lá hiệu “555” mặt phía trong có ghi nhiều chữ và số là phơ đề H nhận ghi cho những người chơi cần tịch thu tiêu hủy.

Tại bản cáo trạng số 20/CTr-VKS- PL ngày 27/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phước Long truy tố bị cáo Nguyễn Thị Hồng H về tội *Đánh bạc* theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Hồng H mức hình phạt từ 18 tháng đến 24 tháng Cải tạo không giam giữ.

Về xử lý vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015 tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền thu 8.165.000 đồng thu giữ trên người của Nguyễn Thị Hồng H; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 4 màu trắng số Imei 012533005393661 cùng sim số 0824.828.858; 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen số Imei 355228083079184 cùng sim số 0973.949.714 H dùng để nhắn tin ghi số đề và 01 máy tính hiệu Casino.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi đúng như bản cáo trạng đã truy tố và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của người làm chứng về thời gian, địa điểm, hành vi phạm tội của bị cáo, đồng thời phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước cùng các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập lưu trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Xuất phát từ mục đích tư lợi cá nhân nên ngày 15/11/2019, Nguyễn Thị Hồng H đã nhận ghi số đề bằng hình thức ghi trực tiếp cho những người có nhu cầu tại quán cà phê “H&D” tại khu phố S, phường L, thị xã P với số tiền 5.308.000 đồng và nhận tin nhắn ghi số đề từ những người chơi qua các số thuê bao 0824.828.858 và số 0973.949.714 của mình với số tiền 16.600.000 đồng để hưởng hoa hồng. Tổng số tiền mà H nhận ghi số đề vào ngày 15/11/2019 là **21.908.000** đồng.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với tang vật cùng các chứng cứ có trong hồ sơ, phù hợp với lời kết luận của đại diện Viện kiểm sát. Do vậy có đủ cơ sở kết luận: Hành vi phạm tội của bị cáo H có đủ các dấu hiệu cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS năm 2015. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2]. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội. Do đó cần phải tuyên cho bị cáo một hình phạt nghiêm mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và

gia đình bị cáo thuộc diện khó khăn nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết cách ly bị cáo mà áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo cũng có tác dụng giáo dục, phòng ngừa chung.

Bị cáo có thu nhập thấp nên Hội đồng xét xử miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

[3] Xét các ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa:

Về quan điểm của Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên được ghi nhận.

[4] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Phước Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phước Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[5] Về vật chứng:

Số tiền 8.165.000 đồng thu giữ trên người của Nguyễn Thị Hồng H là tiền sử dụng vào việc phạm tội nên Hội đồng xét xử tịch thu sung quỹ nhà nước.

01 điện thoại di động hiệu Iphone 4 màu trắng số Imei 012533005393661 cùng sim số 0824.828.858; 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen số Imei 355228083079184 cùng sim số 0973.949.714 H dùng để nhắn tin ghi số đề và 01 máy tính hiệu Casino là phương tiện phạm tội nên Hội đồng xét xử tịch thu sung quỹ nhà nước.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. **Về điều luật áp dụng:** Căn cứ Khoản 1 Điều 321; điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36, Điều 47 Bộ luật hình sự.; Điều 106, Điều 136 bộ luật tố tụng hình sự 2015; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[2]. **Về tội danh và hình phạt:**

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Hồng H phạm tội “*Đánh Bạc*”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Hồng H **18** (*Mười tám*) tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục bị cáo nhận được Quyết định Thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo về Ủy ban nhân dân phường L, thị xã P, tỉnh Bình Phước để giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án.

Bị cáo được miễn khấu trừ thu nhập trong thời gian chấp hành án và phải thực hiện những nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

[3]. Về vật chứng của vụ án:

Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 8.165.000 đồng do bị cáo Nguyễn Thị Hồng H thu lợi bất chính.

Tịch thu sung quỹ 01 điện thoại di động hiệu Iphone 4 màu trắng số Imei 012533005393661 cùng sim số 0824.828.858.

Tịch thu sung quỹ 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen số Imei 355228083079184 cùng sim số 0973.949.714

Tịch thu sung quỹ 01 máy tính hiệu Casino.

[4]. Về án phí Hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm;

[5]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- VKSND thị xã Phước Long;
- CQĐT CA thị xã Phước Long;
- CQTHAHS CA thị xã Phước Long;
- Nhà tạm giữ CA thị xã Phước Long;
- Chi cục THADS thị xã Phước Long;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án, Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Thị Minh Nghĩa

